



ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

MÔN : SINH HỌC 8
NĂM HỌC 2021 - 2022



**Chọn 1 phương án đúng trong các câu trắc nghiệm.
Hoặc điền từ vào chỗ trống**

Câu 1. Về mặt sinh học, người thuộc nhóm nào sau đây:

- A. Thân mềm
- B. Chân khớp
- C. Ruột Khoang
- D. Động vật có xương sống

Câu 2. Cơ thể người gồm 3 phần, đó là:

- A. Đầu, thân, chân
- B. Đầu, cột sống, Chi
- C. Đầu, thân, chi
- D. Đầu, lồng ngực, cột sống

Câu 3. Cơ quan nào chia khoang trong thân thành khoang ngực và khoang bụng:

- A. Tim
- B. Ruột
- C. Cơ hoành
- D. Thất lưng

Câu 4. Trong các cơ quan sau cơ quan nào nằm trong khoang ngực?

- A. Tim
- B. Gan
- C. Thận
- D. Dạ dày

Câu 5. Thận thuộc hệ cơ quan nào:

- A. Hệ tiêu hóa
- B. Hệ bài tiết
- C. Hệ hô hấp
- D. Hệ nội tiết

Câu 6: Hệ cơ quan nào giữ vai trò điều hòa, phối hợp hoạt động các hệ cơ quan khác:

- A. Hệ Thần Kinh
- B. Hệ tuần hoàn
- C. Hệ hô hấp
- D. Hệ vận động

Câu 7. Bào quan nào được coi là nhà máy năng lượng của tế bào:.....

Câu 8. Bào quan nào thường nằm ở trung tâm, điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào là:

Câu 9. Ở tế bào không có hoạt động sống nào?

- A. Sinh sản
- B. Cảm ứng
- C. Phản xạ
- D. Trao đổi chất



Câu 10. Chức năng của mô cơ là:

- A. Bảo vệ và nâng đỡ
- B. Tiếp nhận kích thích, dẫn truyền xung thần kinh
- C. Bảo vệ, hấp thụ và bài tiết
- D. Co giãn, tạo nên sự vận động

Câu 11. Tập hợp các tế bào ở niêm mạc miệng thuộc loại mô nào?.....

Câu 12. Bộ phận tiếp xúc và truyền xung thần kinh từ nơ ron sang tế bào khác?

- A. Tua ngắn
- B. Thân nơ ron
- C. Bao miêlin
- D. Xi nắp

Câu 13. Các ví dụ sau, ví dụ nào không phải phản xạ:

- A. Nóng, co tay lại
- B. Chói, nhắm mắt lại
- C. Tay đứt, chảy máu
- D. Cô gọi, bật mic trả lời.

Câu 14. Ý nghĩa của phản xạ:

- A. Giúp cơ thể có đủ dinh dưỡng
- B. Giúp cơ thể thích nghi môi trường sống.
- C. Giúp trao đổi chất dễ dàng
- D. Giúp cơ thể tránh bị thương tích.

Câu 15. Ở xương dài, màng xương có chức năng gì ?

- A. Giúp giảm ma sát khi chuyển động
- B. Giúp xương dài ra
- C. Giúp xương phát triển to về bề ngang
- D. Giúp dự trữ các chất dinh dưỡng

Câu 16. Ở xương dài của trẻ em, bộ phận nào có chứa tủy đỏ ?

- A. Mô xương xốp và khoang xương
- B. Mô xương cứng và mô xương xốp
- C. Khoang xương và màng xương
- D. Màng xương và sụn bọc đầu xương



Câu 17. Chọn cặp từ thích hợp để điền vào các chỗ trống trong câu sau : Xương to ra về bề ngang là nhờ các tế bào ... (1) ... tạo ra những tế bào mới đẩy (2) ... và hóa xương.

Câu 18. Chất khoáng chủ yếu cấu tạo nên xương người là

- A. sắt. B. canxi. C. photpho. D. magiê.

Câu 19. Sự mềm dẻo của xương có được là nhờ thành phần nào ?

- A. Nước B. Chất khoáng
C. Chất cốt giao D. Tất cả các phương án đưa ra

Câu 20. Các nan xương sắp xếp như thế nào trong mô xương xốp ?

- A. Xếp nối tiếp nhau tạo thành các rãnh chứa tủy đỏ
B. Xếp theo hình vòng cung và đan xen nhau tạo thành các ô chứa tủy đỏ
C. Xếp gối đầu lên nhau tạo ra các khoang xương chứa tủy vàng
D. Xếp thành từng bó và nằm giữa các bó là tủy đỏ

Câu 21. Cơ có hai tính chất cơ bản, đó là:

Câu 22. Hiện tượng mỏi cơ có liên quan mật thiết đến sự sản sinh loại axit hữu cơ?

- A. Axit axêtic B. Axit malic
C. Axit acrylic D. Axit lactic.

Câu 23. Khi bị mỏi cơ, chúng ta cần làm gì ?

- A. Nghỉ ngơi hoặc thay đổi trạng thái cơ thể
B. Xoa bóp tại vùng cơ bị mỏi để tăng cường lưu thông máu
C. Cả A và B
D. Uống nhiều nước có ga



Câu 24. Bộ phận nào dưới đây của con người có sự phân hóa cơ rõ rệt hơn hẳn so với thú ?

1. Mặt 2. Bàn tay (tương ứng với bàn chân trước của thú)
3. Đùi 4. Thắt lưng

- A. 1, 2 B. 1, 4
C. 1, 2, 3, 4 D. 2, 3, 4

Câu 25. Sự mỏi cơ xảy ra chủ yếu là do sự thiếu hụt yếu tố dinh dưỡng nào ?

- A. Ôxi B. Nước C. Muối khoáng D. Chất hữu cơ

